

TÁI ĐỊNH HÌNH CHIẾN LƯỢC BẮC CỰC CỦA HOA KỲ DƯỚI THỜI CHÍNH QUYỀN TRUMP 2.0

RESHAPING OF THE U.S. ARCTIC STRATEGY UNDER THE TRUMP 2.0 ADMINISTRATION

Trần Thị Thu*, Lê Thị Hồng Ngọc, Lê Uyên Nhi, Đoàn Trần Bảo Ngọc, Nguyễn Thị Thu Thảo

Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng, Việt Nam¹

*Tác giả liên hệ / Corresponding author: ttthu@ufl.udn.vn

(Nhận bài / Received: 01/3/2026; Sửa bài / Revised: 26/3/2026; Chấp nhận đăng / Accepted: 11/4/2026)

DOI: 10.31130/ud-jst.2026.24(5B).

Tóm tắt - Bắc Cực giữ vị trí quan trọng trong chiến lược toàn cầu của Hoa Kỳ trong bối cảnh khu vực này đang chứng kiến cạnh tranh chiến lược ngày càng gay gắt giữa các cường quốc trên thế giới. Những điều chỉnh lớn trong chiến lược toàn cầu của chính quyền Trump 2.0 đã kéo theo xu hướng tái định hình Chiến lược Bắc Cực của quốc gia này. Trên cơ sở phân tích bối cảnh quốc tế và địa chính trị Bắc Cực cũng như định hướng chiến lược của chính quyền Trump 2.0, bài viết tập trung làm rõ một số nhân tố chủ yếu tác động đến việc tái định hình Chiến lược Bắc Cực của Hoa Kỳ, bao gồm cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc do lợi ích an ninh - quân sự, tài nguyên và lợi ích kinh tế, và các yếu tố chính trị nội bộ của Hoa Kỳ. Đồng thời, bài viết phân tích một số điều chỉnh trong Chiến lược Bắc Cực thời gian đầu nhiệm kỳ Trump 2.0, từ đó đưa ra dự báo triển vọng Chiến lược Bắc Cực của Hoa Kỳ đến hết nhiệm kỳ.

Từ khóa - Hoa Kỳ; Chiến lược Bắc Cực của Hoa Kỳ; Chính quyền Trump 2.0; Cạnh tranh chiến lược

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh cạnh tranh nước lớn ngày càng gay gắt, Bắc Cực nổi lên như một không gian địa - chiến lược mới có ý nghĩa ngày càng quan trọng trong cấu trúc quyền lực toàn cầu. Tác động của biến đổi khí hậu làm tan băng nhanh chóng đã mở ra các tuyến hàng hải tiềm năng, đặc biệt là Tuyến đường biển phương Bắc, đồng thời tạo điều kiện tiếp cận các nguồn tài nguyên dầu khí và khoáng sản quy mô lớn. Những biến chuyển này khiến Bắc Cực không còn được nhìn nhận đơn thuần như một “vùng ngoại vi chiến lược”, mà dần trở thành khu vực cạnh tranh ảnh hưởng giữa các cường quốc. Theo phân tích gần đây, xu hướng gia tăng cạnh tranh tại Bắc Cực phản ánh sự dịch chuyển trọng tâm chiến lược của các nước lớn về phía không gian địa chính trị mới này [1]. Sự thay đổi trong nhận thức chiến lược là tiền đề quan trọng cho những điều chỉnh chính sách của các chủ thể liên quan.

Cạnh tranh tại Bắc Cực hiện nay không chỉ mang tính kinh tế mà đã mở rộng mạnh mẽ sang lĩnh vực quân sự và an ninh. Nga đẩy mạnh hiện đại hóa lực lượng và củng cố hạ tầng quân sự, trong khi các quốc gia phương Tây tăng cường phối hợp nhằm bảo đảm khả năng sẵn đề tập thể. Việc Tò chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) gia tăng hiện diện tại Bắc Âu và chú trọng hơn đến an ninh khu

Abstract - The Arctic region holds a crucial position in the global strategy of the United States amidst ever-increasing strategic competition among world powers. Major adjustments in global strategy under the second Trump administration has entailed a trend toward reshaping the U.S. Arctic strategy. Based on an analysis of the international and Arctic geopolitical context, as well as the strategy orientation of the Trump 2.0 administration, this article focuses on clarifying several key factors influencing the reshaping of the U.S. Arctic strategy, including great power strategic competition due to security and military interests, natural resources and economic interests, and the U.S domestic politics. Concurrently, the paper analyzes some adjustments to the U.S. Arctic strategy during the early stages of the Trump 2.0, thereby providing a forecast of the prospects for the strategy through the end of his presidency.

Key words - United States; U.S. Arctic Strategy; Trump 2.0 administration; Strategic competition

vực Bắc Cực cho thấy xu hướng tích hợp khu vực này vào cấu trúc phòng thủ rộng lớn hơn [2]. Điều này làm gia tăng mức độ nhạy cảm chiến lược của khu vực và đặt Bắc Cực vào mối liên hệ trực tiếp với cạnh tranh giữa các trung tâm quyền lực. Bắc Cực vì thế đang chuyển dịch từ không gian hợp tác tương đối ổn định sang một môi trường cạnh tranh đa chiều, nơi yếu tố quân sự ngày càng nổi bật.

Đối với Hoa Kỳ, Bắc Cực có ý nghĩa đặc biệt về an ninh quốc gia khi Alaska tiếp giáp khu vực này và đóng vai trò là điểm tựa chiến lược then chốt trong cấu trúc phòng thủ Bắc Đại Tây Dương. Chiến lược Bắc Cực năm 2024 của Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ xác định rõ yêu cầu tăng cường hiện diện quân sự, nâng cao năng lực tác chiến trong môi trường khắc nghiệt và củng cố hợp tác với đồng minh nhằm duy trì ưu thế chiến lược [3]. Văn kiện này đồng thời nhấn mạnh việc bảo đảm tự do hoạt động và nâng cao nhận thức tình huống tại khu vực. Những định hướng đó cho thấy Washington ngày càng tích hợp Bắc Cực vào chiến lược cạnh tranh dài hạn với các đối thủ ngang tầm. Sự “an ninh hóa” chính sách Bắc Cực vì vậy trở thành xu hướng nổi bật trong tư duy chiến lược của Hoa Kỳ.

Bước sang giai đoạn chính quyền Trump 2.0, Chiến lược Bắc Cực của Hoa Kỳ xuất hiện những dấu hiệu điều chỉnh đáng chú ý cả về mục tiêu lẫn cách tiếp cận. Một số

¹ The University of Danang - University of Foreign Language Studies, Vietnam (Tran Thi Thu, Le Thi Hong Ngọc, Le Uyen Nhi, Doan Tran Bao Ngọc, Nguyen Thi Thu Thao)

ngiên cứu cho rằng, chính quyền Trump có xu hướng nhìn nhận Bắc Cực dưới lăng kính lợi ích quốc gia trực tiếp và cạnh tranh quyền lực rõ nét hơn so với các chính quyền khác [2], [4], [5]. Cách tiếp cận đó thể hiện ở việc nhấn mạnh chủ quyền, tăng cường sức mạnh cứng và xem xét lại vai trò của các vị trí chiến lược như Greenland trong cấu trúc an ninh khu vực. Những động thái này cho thấy Bắc Cực không chỉ được coi là một phần của chính sách khu vực, mà còn là thành tố trong đại chiến lược toàn cầu của Washington. Sự thay đổi trong tư duy chính sách tạo nền tảng cho quá trình tái định hình Chiến lược Bắc Cực dưới thời Trump 2.0.

Thông qua phương pháp phân tích chính sách và phương pháp hệ thống, bài viết được triển khai nhằm làm rõ: (i) Đặc điểm địa - chiến lược của Bắc Cực và Chiến lược Bắc Cực của Hoa Kỳ trước thời chính quyền Trump 2.0; (ii) Các nhân tố chính thúc đẩy quá trình tái định hình Chiến lược Bắc Cực dưới thời chính quyền Trump 2.0; và (iii) Trọng tâm điều chỉnh Chiến lược Bắc Cực thời gian đầu nhiệm kỳ Trump 2.0 và triển vọng của chiến lược đến hết nhiệm kỳ. Từ góc độ lý luận, việc nghiên cứu quá trình tái định hình Chiến lược Bắc Cực của Hoa Kỳ dưới thời chính quyền Trump 2.0 góp phần làm rõ cách một cường quốc điều chỉnh chính sách trong môi trường quốc tế biến động. Từ góc độ thực tiễn, phân tích này giúp nhận diện xu hướng phát triển của cạnh tranh chiến lược tại Bắc Cực và đánh giá tác động đối với cấu trúc an ninh khu vực. Đồng thời, việc làm rõ động lực và bản chất sự vận động của Chiến lược Bắc Cực của Hoa Kỳ trong bối cảnh cạnh tranh nước lớn ngày càng gia tăng sẽ cung cấp cơ sở cho đánh giá toàn diện hơn sự chuyển dịch vai trò của Bắc Cực trong cấu trúc quyền lực quốc tế đương đại.

2. Khái quát về Bắc Cực và Chiến lược Bắc Cực của Hoa Kỳ trước thời chính quyền Trump 2.0

2.1. Khái quát về Bắc Cực

Bắc Cực là khu vực bao quanh Bắc Băng Dương, có liên hệ trực tiếp tới lãnh thổ của tám quốc gia thành viên Hội đồng Bắc Cực, bao gồm: Hoa Kỳ, Nga, Canada, Đan Mạch, Na Uy, Iceland, Thụy Điển và Phần Lan. Trong giai đoạn đầu sau Chiến tranh lạnh, khu vực này chủ yếu được nhìn nhận như một không gian hợp tác về môi trường, nghiên cứu khoa học và phát triển bền vững, nơi các cơ chế quản trị đa phương đóng vai trò trung tâm. Tuy nhiên, những biến đổi nhanh chóng của môi trường tự nhiên và địa chính trị gần đây đã làm thay đổi đáng kể vị thế của Bắc Cực trong tính toán chiến lược của các nước lớn. Theo phân tích về chiến lược của các nước lớn tại khu vực này, Bắc Cực ngày càng được đánh giá là không gian có giá trị tổng hợp cả về kinh tế, an ninh và địa chính trị [5]. Sự thay đổi trong nhận thức này phản ánh quá trình chuyển dịch từ hợp tác tương đối ổn định sang cạnh tranh chiến lược đa chiều giữa các chủ thể liên quan.

Một trong những động lực quan trọng làm gia tăng giá trị của Bắc Cực là tiềm năng tài nguyên và triển vọng khai thác trong bối cảnh băng tan nhanh chóng. Các nghiên cứu cho thấy khu vực này có trữ lượng đáng kể dầu mỏ, khí đốt tự nhiên và nhiều loại khoáng sản chiến lược, đặc biệt là những nguyên liệu cần thiết cho công nghiệp công nghệ

cao và chuyển đổi năng lượng [4], [5]. Khi điều kiện tự nhiên trở nên thuận lợi hơn, chi phí tiếp cận và khai thác tài nguyên có xu hướng giảm xuống, từ đó thúc đẩy các quốc gia điều chỉnh chính sách nhằm bảo đảm lợi ích lâu dài. Giá trị tài nguyên không chỉ mang ý nghĩa kinh tế thuần túy mà còn tác động đến cán cân quyền lực giữa các nước lớn có khả năng khai thác và kiểm soát khu vực. Chính yếu tố này góp phần làm gia tăng tính chất cạnh tranh và khiến Bắc Cực dần trở thành một cấu phần quan trọng trong chiến lược quốc gia của nhiều cường quốc.

Bên cạnh tiềm năng tài nguyên, sự xuất hiện của các tuyến hàng hải mới cũng làm thay đổi đáng kể cấu trúc chiến lược của khu vực. Tuyến đường biển phương Bắc có khả năng rút ngắn khoảng cách vận tải giữa châu Âu và châu Á so với tuyến qua kênh đào Suez, qua đó giảm thời gian và chi phí logistics. Việc kiểm soát và bảo đảm quyền tiếp cận các tuyến đường này mang ý nghĩa vượt ra ngoài lợi ích thương mại đơn thuần, bởi nó liên quan trực tiếp đến tự do hàng hải và an ninh chuỗi cung ứng toàn cầu. Trong bối cảnh cạnh tranh ảnh hưởng tại Bắc Cực ngày càng rõ nét, yếu tố hàng hải được xem là một biến số chiến lược quan trọng trong tính toán của các cường quốc [1]. Điều này góp phần lý giải vì sao Bắc Cực không còn được nhìn nhận là khu vực ngoại vi, mà ngày càng gắn chặt với lợi ích cốt lõi của các nước lớn.

Khía cạnh an ninh - quân sự cũng ngày càng nổi bật khi Bắc Cực được xem là tuyến tiếp cận gần nhất giữa Nga và Hoa Kỳ trong cấu trúc chiến lược toàn cầu. Phân tích về chính sách Bắc Cực của Nga cho thấy Moscow duy trì cách tiếp cận mang tính liên tục, nhấn mạnh củng cố hạ tầng quân sự và bảo đảm khả năng kiểm soát thực địa tại khu vực này [6]. Việc Nga tăng cường hiện đại hóa căn cứ quân sự, hệ thống phòng không và năng lực hải quân tại Bắc Cực đã làm gia tăng mức độ nhạy cảm an ninh và thúc đẩy phản ứng điều chỉnh từ phía Hoa Kỳ cũng như các đồng minh.

Bên cạnh đó, sự hiện diện ngày càng sâu rộng của Trung Quốc tại Bắc Cực cũng làm thay đổi cục diện khu vực này. Dù không phải là quốc gia Bắc Cực, Trung Quốc đã từng bước mở rộng hoạt động nghiên cứu, đầu tư cơ sở hạ tầng và tìm kiếm cơ hội tiếp cận tài nguyên trong khuôn khổ chiến lược rộng lớn hơn [6]. Điều này khiến Bắc Cực không chỉ còn là vấn đề của các quốc gia vùng Cực, mà đã trở thành một bộ phận trong cạnh tranh chiến lược toàn cầu. Trong bối cảnh đó, Bắc Cực dần được tích hợp vào cấu trúc răn đe và phòng thủ rộng lớn hơn của các bên liên quan.

2.2. Chiến lược Bắc Cực của Hoa Kỳ trước thời chính quyền Trump 2.0

Trước khi bước sang giai đoạn chính quyền Trump 2.0, Chiến lược Bắc Cực của Hoa Kỳ phản ánh sự chuyển dịch từng bước từ cách tiếp cận thiên về hợp tác sang chú trọng hơn tới yếu tố cạnh tranh và an ninh. Văn kiện Chiến lược Quốc gia cho khu vực Bắc Cực (National Strategy for the Arctic Region - NSAR) năm 2013 của chính quyền Tổng thống Barack Obama xác định ba trụ cột chiến lược chính (bao gồm: (i) bảo đảm an ninh; (ii) quản trị có trách nhiệm; và (iii) hợp tác quốc tế), thể hiện nỗ lực cân bằng giữa lợi ích chiến lược và trách nhiệm môi trường [7]. Trong giai đoạn này, Washington vẫn coi Hội đồng Bắc Cực và các cơ chế đa phương là nền tảng quan trọng để duy trì ổn định

khu vực. Tuy nhiên, sự thay đổi của môi trường an ninh quốc tế đã khiến cách tiếp cận này dần bộc lộ giới hạn. Khi cạnh tranh giữa các nước lớn gia tăng, Bắc Cực không còn được nhìn nhận tách biệt khỏi cấu trúc chiến lược toàn cầu.

Sự gia tăng hiện diện quân sự của Nga và mức độ can dự ngày càng rõ của Trung Quốc đã tác động đáng kể đến nhận thức chiến lược của Hoa Kỳ. Theo đánh giá về cạnh tranh chiến lược tại Bắc Cực, khu vực này ngày càng được xem là không gian mới của cạnh tranh nước lớn thay vì chỉ là địa bàn hợp tác môi trường và khoa học [8]. Điều này kéo theo yêu cầu tăng cường năng lực sẵn đề, nâng cao nhận thức tình huống và bảo đảm khả năng triển khai lực lượng trong môi trường khắc nghiệt. Báo cáo Chiến lược Bắc Cực của Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ đã nhấn mạnh rõ hơn yêu cầu bảo vệ lợi ích quốc gia và củng cố hợp tác với đồng minh trong bối cảnh cạnh tranh gia tăng [9]. Sự điều chỉnh này cho thấy quá trình “an ninh hóa” chính sách Bắc Cực của Hoa Kỳ diễn ra từng bước, phù hợp với xu thế biến động của môi trường quốc tế và khu vực.

Trong Chiến lược Bắc Cực 2024, Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ đã đặt khu vực này trong mối liên hệ trực tiếp với cạnh tranh chiến lược toàn cầu và cấu trúc sẵn đề tích hợp của Hoa Kỳ. Văn kiện xác định rõ mục tiêu củng cố sự hiện diện, nâng cao năng lực tác chiến trong điều kiện băng giá và tăng cường phối hợp liên minh nhằm duy trì ưu thế trước các đối thủ cạnh tranh [3]. Phân tích của V. N. Konyshov và A. A. Sergunin cho rằng, chiến lược quân sự mới của Hoa Kỳ tại Bắc Cực phản ánh xu hướng tích hợp sâu hơn khu vực này vào cấu trúc phòng thủ tổng thể, đặc biệt trong bối cảnh cạnh tranh với Nga gia tăng [10]. Tuy vậy, trước thời chính quyền Trump 2.0, các điều chỉnh vẫn chủ yếu diễn ra trong khuôn khổ chiến lược hiện có, chưa thể hiện bước đột phá về mở rộng ảnh hưởng hay tái cấu trúc căn bản sự hiện diện của Hoa Kỳ tại khu vực. Chính nền tảng này tạo ra xuất phát điểm quan trọng cho những điều chỉnh sâu hơn dưới thời chính quyền Trump 2.0.

3. Các nhân tố chính thúc đẩy tái định hình Chiến lược Bắc Cực của Hoa Kỳ dưới thời Trump 2.0

3.1. Sự gia tăng cạnh tranh nước lớn tại Bắc Cực

Sự điều chỉnh chiến lược của Hoa Kỳ tại Bắc Cực diễn ra trong bối cảnh cạnh tranh nước lớn ngày càng gia tăng và mở rộng sang các không gian địa - chiến lược mới. Nhiều phân tích cho rằng khu vực này đang chuyển từ trạng thái hợp tác tương đối sang môi trường cạnh tranh đa chiều giữa các cường quốc [8]. Sau khi xung đột Nga - Ukraine nổ ra, Nga đẩy mạnh củng cố hạ tầng quân sự, triển khai các hệ thống phòng thủ và gia tăng hoạt động của Hạm đội phương Bắc nhằm nâng cao năng lực kiểm soát thực địa [11]. Song song với đó, NATO tăng cường hiện diện và điều chỉnh cấu trúc an ninh tại Bắc Âu, khiến Bắc Cực ngày càng gắn với cấu trúc phòng thủ tập thể của phương Tây [12]. Những chuyển động này làm gia tăng mức độ nhạy cảm chiến lược của khu vực và tạo áp lực buộc Hoa Kỳ phải rà soát lại vị thế cũng như năng lực hiện diện của mình.

Bên cạnh đó, Trung Quốc nổi lên như một nhân tố ngày càng quan trọng trong cấu trúc cạnh tranh tại Bắc Cực thông qua các hoạt động nghiên cứu khoa học, đầu tư cơ sở hạ tầng và thúc đẩy kết nối hàng hải [13]. Dù không phải

là quốc gia Bắc Cực, Bắc Kinh từng bước xây dựng hình ảnh “quốc gia cận Bắc Cực” và mở rộng hiện diện tại khu vực thông qua các kênh hợp tác kinh tế và ngoại giao [14]. Sự tham gia ngày càng sâu của Trung Quốc tại Bắc Cực làm thay đổi cân cân ảnh hưởng và gia tăng lo ngại đối với Washington về khả năng mở rộng ảnh hưởng địa chính trị của Bắc Kinh [15]. Trong bối cảnh đó, Bắc Cực không còn là không gian cạnh tranh chủ yếu giữa Hoa Kỳ và Nga mà trở thành điểm giao thoa của cạnh tranh chiến lược Hoa Kỳ - Nga, Hoa Kỳ - Trung Quốc, và Hoa Kỳ - Trung Quốc/Nga. Sự đan xen lợi ích và nghi kỵ chiến lược giữa các cường quốc khiến khu vực này ngày càng được đặt vào trung tâm tính toán quyền lực của Washington.

3.2. Sự thay đổi trong chiến lược toàn cầu của Hoa Kỳ

Sự tái định hình Chiến lược Bắc Cực dưới thời chính quyền Trump 2.0 gắn liền với điều chỉnh trong chiến lược toàn cầu của Hoa Kỳ khi cạnh tranh nước lớn được xác định là trục chính của tiến trình hoạch định chính sách. Các tài liệu chiến lược gần đây của Hoa Kỳ đều đặt Bắc Cực trong mối liên hệ trực tiếp với năng lực sẵn đề và phòng thủ quốc gia. Chiến lược Bắc Cực 2024 của Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ nhấn mạnh yêu cầu duy trì hiện diện bền vững, nâng cao khả năng triển khai lực lượng và tăng cường phối hợp với đồng minh nhằm bảo đảm ưu thế dài hạn [3]. Phân tích của V. N. Konyshov và A. A. Sergunin cho rằng, cách tiếp cận quân sự mới của Hoa Kỳ phản ánh xu hướng chuẩn bị cho các kịch bản cạnh tranh cường độ cao trong môi trường khắc nghiệt [10]. Điều này cho thấy, Bắc Cực đã được tích hợp sâu hơn vào cấu trúc phòng thủ tổng thể thay vì chỉ được xem như một không gian hợp tác khu vực.

Bên cạnh yếu tố quân sự, nhiều nghiên cứu nhấn mạnh rằng chiến lược toàn cầu của Hoa Kỳ ngày càng hướng tới mục tiêu duy trì ưu thế dài hạn trước các đối thủ ngang tầm [16]. Trong khuôn khổ đó, Bắc Cực có ý nghĩa quan trọng do liên quan đến các tuyến hàng hải mới, hệ thống cảnh báo sớm và khả năng kết nối giữa các không gian chiến lược khác nhau. Việc gia tăng hợp tác với các đồng minh Bắc Âu và đầu tư vào năng lực phá băng phản ánh nỗ lực thu hẹp khoảng cách hiện diện so với Nga [17]. Những điều chỉnh này cho thấy Washington coi năng lực tiếp cận thực địa là điều kiện thiết yếu để bảo đảm hiệu quả sẵn đề và duy trì vị thế tại khu vực. Sự thay đổi trong cấu trúc ưu tiên toàn cầu vì vậy tạo nền tảng để chính quyền Trump 2.0 tiếp tục thúc đẩy điều chỉnh chiến lược tại Bắc Cực theo hướng quyết đoán hơn.

3.3. Sự thay đổi trong tư duy chiến lược và cách tiếp cận của chính quyền Trump 2.0 đối với Bắc Cực

Bên cạnh các yếu tố khách quan, đặc điểm tư duy chiến lược của chính quyền Trump 2.0 cũng góp phần quan trọng trong quá trình điều chỉnh chính sách tại Bắc Cực. Một số phân tích cho rằng cách tiếp cận của chính quyền này nhấn mạnh lợi ích quốc gia, đề cao sức mạnh cứng và sẵn sàng xem xét lại các giới hạn của chính sách truyền thống [8]. Trong bối cảnh cạnh tranh gia tăng, Bắc Cực được nhìn nhận như một không gian có thể tạo lợi thế chiến lược nếu được khai thác hiệu quả về quân sự và địa chính trị. Quan điểm coi Bắc Cực là khu vực có ý nghĩa trực tiếp đối với an ninh và vị thế của Hoa Kỳ đã xuất hiện trong các tài liệu chiến lược an ninh quốc gia từ trước [7]. Tuy nhiên, dưới

thời chính quyền Trump 2.0, mức độ nhấn mạnh đối với yếu tố cạnh tranh và ưu tiên lợi ích cụ thể được thể hiện rõ nét hơn trong các thảo luận chính sách [18].

Vấn đề Greenland tiếp tục được xem là biểu hiện rõ nét của tư duy tiếp cận trực diện đối với lợi ích địa - chiến lược của chính quyền Trump 2.0 tại Bắc Cực. Một số nghiên cứu cho rằng việc đặt lại vấn đề kiểm soát hoặc mở rộng ảnh hưởng đối với các vị trí địa lý then chốt phản ánh cách tiếp cận thực dụng và ưu tiên lợi ích cụ thể của chính quyền Trump 2.0 [19]. Đồng thời, trong bối cảnh Nga và Trung Quốc đều gia tăng hiện diện tại khu vực, Washington có xu hướng lựa chọn cách tiếp cận chủ động hơn nhằm tránh bị động trong cạnh tranh dài hạn [15]. Nhận thức về nguy cơ suy giảm tương đối ảnh hưởng nếu không kịp thời điều chỉnh chiến lược trở thành một động lực quan trọng thúc đẩy sự thay đổi của chính quyền Trump 2.0. Sự kết hợp giữa tư duy thực dụng và môi trường cạnh tranh gia tăng đã tạo điều kiện cho quá trình tái định hình Chiến lược Bắc Cực của Hoa Kỳ dưới thời chính quyền Trump 2.0.

4. Trọng tâm điều chỉnh Chiến lược Bắc Cực của Hoa Kỳ trong giai đoạn đầu của chính quyền Trump 2.0

4.1. Về mục tiêu và ưu tiên chiến lược của Hoa Kỳ tại Bắc Cực

Nếu trước đây Bắc Cực thường được tiếp cận như một không gian hợp tác về môi trường và quản trị khu vực, thì trong bối cảnh cạnh tranh nước lớn gia tăng, Bắc Cực ngày càng được nhìn nhận như một bộ phận của cấu trúc răn đe toàn cầu [8]. Chiến lược Bắc Cực năm 2024 của Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ xác định, bảo vệ chủ quyền, tăng cường năng lực răn đe và duy trì trật tự dựa trên luật lệ là các mục tiêu cốt lõi [3]. Văn kiện này nhấn mạnh yêu cầu nâng cao khả năng sẵn sàng tác chiến trong môi trường khắc nghiệt và củng cố phối hợp với đồng minh.

Trong năm đầu tiên của nhiệm kỳ Trump 2.0, định hướng Chiến lược Bắc Cực của Hoa Kỳ nhấn mạnh cạnh tranh quyền lực và bảo đảm ưu thế chiến lược dài hạn tại khu vực. Sự điều chỉnh về mục tiêu này phản ánh xu hướng tích hợp Bắc Cực sâu hơn vào cấu trúc cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc. Trong Chiến lược Quốc phòng quốc gia được Lầu Năm Góc công bố tháng 01/2026, thuật ngữ “Bắc Cực” được nhắc tới hai lần, trong sự gắn kết chặt chẽ với khu vực Tây bán cầu chiếm vị trí quan trọng hàng đầu trong đánh giá về môi trường an ninh quốc gia của Hoa Kỳ. Trước thách thức về sự gia tăng ảnh hưởng của các đối thủ, đe dọa sự tiếp cận của Hoa Kỳ đối với các vùng lãnh thổ trọng yếu trên khắp Tây bán cầu (Greenland ở Bắc Cực, Vịnh Hoa Kỳ, Kênh đào Panama...), làm suy yếu lợi ích của Hoa Kỳ và các đối tác khu vực, chính quyền Trump 2.0 khẳng định sẽ không còn “nhượng lại” quyền tiếp cận hoặc ảnh hưởng đối với các vùng lãnh thổ trọng yếu này [20].

Nhận thức về cạnh tranh với Nga và Trung Quốc đóng vai trò quan trọng trong việc xác định thứ tự ưu tiên chiến lược. Trong khi Nga củng cố hạ tầng quân sự và duy trì ưu thế thực địa, Trung Quốc từng bước mở rộng hiện diện thông qua nghiên cứu và đầu tư tại khu vực [15]. Phân tích của V. N. Konyshov và A. A. Sergunin cho rằng, cách tiếp cận quân sự mới của Hoa Kỳ tại Bắc Cực phản ánh xu hướng gia tăng chú trọng tới triển khai lực lượng và khả

năng tác chiến thực địa [10]. Điều này cho thấy mục tiêu của Washington không chỉ là bảo vệ lợi ích trực tiếp mà còn nhằm ngăn chặn khả năng các đối thủ thiết lập ưu thế chiến lược dài hạn. Dưới thời chính quyền Trump 2.0, cách diễn đạt mục tiêu chiến lược vì vậy mang tính trực diện và nhấn mạnh yếu tố răn đe rõ rệt hơn so với trước.

Bên cạnh đó, cách tiếp cận của chính quyền Trump 2.0 cũng cho thấy xu hướng xem nhẹ các vấn đề truyền thống của Bắc Cực như biến đổi khí hậu, quyền của cộng đồng bản địa và các cơ chế quản trị đa phương như Hội đồng Bắc Cực, vốn từng được chú trọng dưới thời chính quyền Obama. Một số phân tích gần đây chỉ ra rằng Washington ưu tiên thúc đẩy lợi ích chiến lược và khai thác tài nguyên hơn là duy trì vai trò dẫn dắt trong các khuôn khổ hợp tác môi trường khu vực [22]. Điều này củng cố nhận định rằng quá trình “an ninh hóa” Bắc Cực dưới thời Trump 2.0 không chỉ là điều chỉnh về mục tiêu mà còn phản ánh sự dịch chuyển trong thứ tự ưu tiên chính sách.

4.2. Về biện pháp triển khai Chiến lược Bắc Cực trong giai đoạn đầu của chính quyền Trump 2.0

Sự thay đổi về mục tiêu chiến lược sẽ đi kèm với sự điều chỉnh về biện pháp triển khai. Chiến lược Quốc phòng quốc gia công bố tháng 01/2026, nhân mạnh Bộ Chiến tranh (tên gọi mới của Bộ Quốc phòng, theo Sắc lệnh hành pháp số 14347 do Tổng thống Donald Trump ký ngày 05/9/2025) sẽ cung cấp cho Tổng thống các lựa chọn khả thi để đảm bảo quyền tiếp cận quân sự và thương mại của Hoa Kỳ đối với các vùng lãnh thổ trọng yếu từ Bắc Cực đến Nam Mỹ, đặc biệt là Greenland, Vịnh Hoa Kỳ và Kênh đào Panama [20]. Theo đó, Tổng thống sẽ có nhiều dư địa trong lựa chọn biện pháp chính sách để hiện thực hóa mục tiêu chiến lược của Hoa Kỳ tại Bắc Cực. Cách tiếp cận của chính quyền Trump 2.0 về Greenland trong giai đoạn đầu nhiệm kỳ cho thấy khả năng Hoa Kỳ có thể sử dụng những biện pháp mạnh tay nhằm kiểm soát hoặc mở rộng ảnh hưởng tại những khu vực địa lý then chốt tại Bắc Cực.

Tiếp tục triển khai Chiến lược Bắc Cực năm 2024 của Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ, Washington đặt trọng tâm vào nâng cao năng lực giám sát, cảnh báo sớm và bảo đảm tự do hoạt động tại khu vực [3]. Chính quyền Trump 2.0 thúc đẩy hiện đại hóa hệ thống radar và cảnh báo sớm tại Alaska, tăng cường đầu tư cho căn cứ không quân chiến lược và mở rộng các cuộc tập trận trong môi trường băng giá. Đồng thời, ngân sách cho lực lượng Tuần duyên Hoa Kỳ được điều chỉnh theo hướng ưu tiên nhiệm vụ tại Bắc Cực nhằm duy trì hiện diện thường xuyên. Các biện pháp này cho thấy chiến lược được chuyển hóa thành chương trình hành động cụ thể thay vì chỉ dừng lại ở định hướng chính sách.

Một nội dung quan trọng khác là nỗ lực thu hẹp khoảng cách về năng lực phá băng so với Nga, quốc gia đang duy trì ưu thế rõ rệt trên Tuyến đường biển phương Bắc [17]. Chính quyền Trump 2.0 đẩy nhanh chương trình đóng mới tàu phá băng hạng nặng và thúc đẩy hợp tác công nghiệp quốc phòng với Phần Lan trong lĩnh vực công nghệ hoạt động tại môi trường băng giá [21]. Việc phát triển đội tàu phá băng không chỉ mang ý nghĩa kỹ thuật mà còn tạo điều kiện bảo đảm khả năng tiếp cận thực địa và thực thi quyền tài phán khi cần thiết. Bên cạnh đó, Washington tăng cường phối hợp với NATO trong chia sẻ thông tin và huấn luyện

tác chiến tại khu vực Bắc Âu [2]. Những bước đi này phản ánh xu hướng sử dụng công cụ quyền lực cứng một cách chủ động nhằm củng cố vị thế của Hoa Kỳ tại Bắc Cực.

4.3. Về chính sách của Hoa Kỳ đối với các chủ thể liên quan tại Bắc Cực

Đối với Nga, chính sách của Hoa Kỳ dưới thời Trump 2.0 mang tính rắn đê và cạnh tranh rõ rệt hơn trong bối cảnh Moscow củng cố hiện diện quân sự và tăng cường kiểm soát thực địa [11]. Washington gia tăng theo dõi hoạt động quân sự của Nga và điều chỉnh kế hoạch tác chiến phù hợp với môi trường cạnh tranh cường độ cao. Một số quan điểm từ phía Nga cho rằng chiến lược của Hoa Kỳ tại Bắc Cực nhằm mở rộng ảnh hưởng và duy trì vị thế bá quyền [13]. Dù mang tính lập trường, cách nhìn này phản ánh mức độ nghi kỵ chiến lược ngày càng sâu sắc giữa hai bên, đặt quan hệ Hoa Kỳ - Nga tại Bắc Cực trong trạng thái cạnh tranh có kiểm soát nhưng tiềm ẩn nhiều rủi ro leo thang.

Đối với Trung Quốc, Hoa Kỳ thể hiện sự thận trọng trước việc Bắc Kinh tự xác định là “quốc gia cận Bắc Cực” và gia tăng hợp tác kinh tế - khoa học tại khu vực [14]. Washington có xu hướng siết chặt giám sát các dự án hạ tầng, nghiên cứu và đầu tư có yếu tố Trung Quốc nhằm hạn chế khả năng mở rộng ảnh hưởng địa - chiến lược của quốc gia này tại Bắc Cực [16].

Trong quan hệ với các đồng minh Bắc Âu, Hoa Kỳ thúc đẩy hợp tác sâu rộng hơn cả về quân sự và công nghiệp quốc phòng để củng cố cấu trúc phòng thủ tập thể [2]. Trường hợp Greenland tiếp tục được nhắc tới như một vị trí có ý nghĩa địa - chiến lược đặc biệt trong tính toán dài hạn của Washington [18]. Cách tiếp cận này cho thấy Bắc Cực được gắn chặt hơn vào cạnh tranh cấu trúc giữa các cường quốc, đồng thời trở thành không gian để Hoa Kỳ thể hiện vai trò dẫn dắt trong hệ thống liên minh phương Tây.

5. Triển vọng Chiến lược Bắc Cực của Hoa Kỳ đến hết nhiệm kỳ Trump 2.0

5.1. Cơ sở dự báo triển vọng

Việc dự báo triển vọng Chiến lược Bắc Cực của Hoa Kỳ đến hết nhiệm kỳ Trump 2.0 cần đặt trong bối cảnh cạnh tranh nước lớn tiếp tục gia tăng và cấu trúc an ninh Bắc Cực ngày càng nhạy cảm. Khu vực này không còn được nhìn nhận đơn thuần như một không gian hợp tác môi trường mà đã trở thành địa bàn cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc [1]. Nga duy trì ưu thế đáng kể về hạ tầng và năng lực phá băng, trong khi Trung Quốc mở rộng hiện diện thông qua nghiên cứu khoa học và đầu tư kinh tế, làm thay đổi tương quan ảnh hưởng tại khu vực [15]. Theo K. Pechko, sự điều chỉnh trong đại chiến lược của Hoa Kỳ cho thấy Bắc Cực đang được tích hợp vào cạnh tranh dài hạn thay vì chỉ giữ vai trò ngoại vi [16]. Những yếu tố cấu trúc này tạo ra nền tảng khiến Hoa Kỳ khó có khả năng thu hẹp mức độ can dự trong trung hạn.

Bên cạnh đó, các văn kiện chính thức do Nhà Trắng và Lầu Năm Góc công bố đã công khai định hướng chiến lược của Hoa Kỳ tại Bắc Cực, là một trong những cơ sở quan trọng để dự báo xu hướng chiến lược đến năm 2029. Chiến lược Bắc Cực năm 2024 của Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ xác định rõ mục tiêu củng cố rắn đê, bảo vệ lợi ích quốc gia và

tăng cường phối hợp với đồng minh trong điều kiện cạnh tranh gia tăng [3]. Theo V. N. Konyshov và A. A. Sergunin, định hướng này phản ánh xu hướng gia tăng triển khai các hoạt động thực địa và nâng cao năng lực tác chiến trong môi trường khắc nghiệt [10]. Các đánh giá về tương quan lực lượng tại Bắc Cực cũng cho thấy Washington khó có thể giảm đầu tư nếu muốn duy trì vị thế chiến lược dài hạn [17]. Điều này cho thấy các định hướng đã được thể chế hóa có khả năng tạo ra quán tính chính sách kéo dài đến hết nhiệm kỳ.

Yếu tố tư duy chính sách của chính quyền Trump 2.0 cũng là biến số đáng chú ý trong dự báo triển vọng Chiến lược Bắc Cực của Hoa Kỳ. Theo M. Paul, cách tiếp cận của chính quyền Trump 2.0 tại Bắc Cực mang tính thực dụng và nhấn mạnh lợi ích quốc gia cụ thể hơn so với các giai đoạn trước [4]. Điều này có thể dẫn đến việc ưu tiên mạnh hơn các công cụ quyền lực cứng và sự hiện diện trên thực địa nhằm củng cố ưu thế chiến lược. Tuy nhiên, vấn đề hợp tác với đồng minh đặt ra nhiều thách thức khi chính quyền Trump 2.0 thường yêu cầu chia sẻ gánh nặng và điều chỉnh các cam kết theo hướng có lợi trực tiếp cho Hoa Kỳ [18]. Triển vọng chiến lược vì vậy phụ thuộc vào khả năng dung hòa giữa xu hướng đề cao chủ quyền chiến lược và nhu cầu duy trì cấu trúc liên minh tại Bắc Âu. Để giải quyết bài toán này, chính quyền Trump 2.0 có thể nhấn mạnh các mối đe dọa chung từ Nga và Trung Quốc tại Bắc Cực, qua đó hợp thức hóa yêu cầu các đồng minh NATO tăng đóng góp như một điều kiện để duy trì cam kết an ninh của Hoa Kỳ [18]. Đồng thời, Washington thúc đẩy các hình thức hợp tác song phương cụ thể, như phát triển tàu phá băng với Phần Lan hay mở rộng tiếp cận tài nguyên tại Greenland, nhằm gắn kết lợi ích an ninh của đồng minh với lợi ích kinh tế - chiến lược trực tiếp của Hoa Kỳ, qua đó hạn chế nguy cơ rạn nứt trong liên minh.

5.2. Một số kịch bản

Kịch bản thứ nhất: Hoa Kỳ sẽ đẩy mạnh chiến lược rắn đê và quân sự hóa ở Bắc Cực ở mức độ cao hơn. Trong trường hợp này, chính quyền Trump 2.0 ưu tiên tăng đầu tư cho năng lực phá băng, giám sát và triển khai lực lượng luân phiên nhằm thu hẹp khoảng cách với Nga và bảo đảm tự do hoạt động tại khu vực [17]. Bắc Cực sẽ được tích hợp sâu hơn vào cấu trúc rắn đê toàn cầu của Hoa Kỳ, tương tự các địa bàn chiến lược khác. Theo V. N. Konyshov và A. A. Sergunin, xu hướng gia tăng hiện diện quân sự của Hoa Kỳ có thể làm thay đổi cán cân chiến lược tại khu vực trong trung hạn [10]. Chiều hướng này phản ánh cách tiếp cận coi ưu thế quân sự là công cụ trung tâm để duy trì vị thế cường quốc.

Kịch bản thứ hai: Hoa Kỳ sẽ triển khai Chiến lược Bắc Cực một cách thực dụng có chọn lọc, kết hợp giữa rắn đê và hợp tác hạn chế. Trong kịch bản này, Washington vẫn duy trì mức đầu tư quân sự đáng kể để nâng cao năng lực phá băng nhằm thu hẹp khoảng cách hiện diện so với Nga và bảo đảm tự do hoạt động tại khu vực. Đồng thời, chính quyền Trump 2.0 sẽ chủ động khai thác các cơ chế hợp tác hạn chế, ít nhạy cảm để tránh rủi ro leo thang và đẩy liên minh Nga - Trung xích lại gần nhau hơn [22]. Hợp tác Hoa Kỳ - Nga có thể được thực hiện thông qua các “dự án chung ở Bắc Cực” trong lĩnh vực thăm dò và khai thác tài nguyên

quan trọng cũng như trong lĩnh vực năng lượng, vốn được triển khai từ trước nhưng đã bị đóng băng kể từ khi khủng hoảng Ukraine xảy ra. Thảo luận giữa đại diện hai nước về vấn đề hợp tác đã diễn ra từ đầu năm 2025, phía Nga cũng đề nghị khả năng sẵn sàng nối lại hợp tác với Hoa Kỳ tại Bắc Cực. Đồng thời, cũng có cơ hội cho hợp tác ba bên Hoa Kỳ - Nga - Trung Quốc trên các lĩnh vực bảo vệ môi trường hoặc tìm kiếm cứu nạn,... nếu các kênh liên lạc trực tiếp được thiết lập nhằm xây dựng lòng tin, giảm leo thang căng thẳng và minh bạch hóa hoạt động [22]. Bên cạnh đó, chính quyền Trump 2.0 cũng có thể tiếp tục thúc đẩy hợp tác với các đồng minh NATO tại Bắc Cực. Theo D. Laje (2024), yếu tố liên minh đóng vai trò quan trọng trong việc chia sẻ chi phí và nâng cao hiệu quả triển khai chiến lược của Hoa Kỳ tại Bắc Cực [21]. Chính cách tiếp cận thực dụng này phản ánh tư duy “Nước Mỹ trên hết” của chính quyền Trump 2.0. Tuy nhiên, khả năng hiện thực hóa kịch bản này phụ thuộc vào mức độ sẵn sàng của chính quyền Trump 2.0 trong việc duy trì cam kết với NATO và các đối tác Bắc Âu [2]. Nếu được triển khai hiệu quả, đây có thể là phương án giúp Hoa Kỳ vừa bảo đảm lợi ích chiến lược dài hạn vừa tránh đối đầu toàn diện với các cường quốc khác.

Kịch bản thứ ba: Hoa Kỳ sẽ duy trì mức độ can dự ổn định nhưng không đột phá tại Bắc Cực do ưu tiên nguồn lực cho các khu vực khác. Trong bối cảnh Hoa Kỳ phải xử lý đồng thời nhiều điểm nóng toàn cầu, Bắc Cực có thể không trở thành trọng tâm tuyệt đối trong phân bổ chiến lược [11]. Khi đó, chính quyền Trump 2.0 có thể tập trung vào các biện pháp chi phí thấp như tăng cường tuần tra, củng cố hợp tác công nghiệp quốc phòng và khai thác lợi thế địa kinh tế sẵn có [18]. Cách tiếp cận này không làm suy giảm hoàn toàn vai trò của Bắc Cực trong đại chiến lược, nhưng hạn chế khả năng bứt phá về năng lực so với các đối thủ.

Từ các phân tích trên có thể thấy, xu hướng chung của Bắc Cực là khó có khả năng quay trở lại trạng thái “ngoại vi chiến lược”, song mức độ ưu tiên cụ thể sẽ phụ thuộc vào tính toán lợi ích của chính quyền Trump 2.0, có tính đến phản ứng chiến lược của Nga, Trung Quốc và các nước đồng minh NATO tại Bắc Cực. Trong số các kịch bản ở trên, kịch bản thứ hai được đánh giá là có tính khả thi nhất trong trung hạn. Cách tiếp cận kết hợp giữa rắn đe và hợp tác hạn chế phù hợp với xu hướng vừa gia tăng hiện diện, vừa kiểm soát rủi ro leo thang đã thể hiện trong tổng thể chiến lược của Hoa Kỳ. Đồng thời, phương án này cho phép Washington linh hoạt phân bổ nguồn lực và tận dụng cơ chế liên minh, qua đó bảo đảm lợi ích chiến lược mà không dẫn tới đối đầu toàn diện tại Bắc Cực. Tuy nhiên, kịch bản thứ nhất lại có tính khả thi cao trong ngắn hạn (từ nay tới hết nhiệm kỳ của Tổng thống Trump), phản ánh những điều chỉnh trong cách tiếp cận của chính quyền Trump 2.0 đối với Bắc Cực cũng như thực tiễn triển khai chính sách của chính quyền Trump 2.0 tại khu vực này trong thời gian đầu nhiệm kỳ.

6. Kết luận

Sự điều chỉnh Chiến lược Bắc Cực của Hoa Kỳ dưới thời chính quyền Trump 2.0 phản ánh quá trình tái định vị khu vực này trong tổng thể chiến lược toàn cầu. Từ một không gian từng được nhấn mạnh trong lĩnh vực hợp tác

môi trường và quản trị khu vực, Bắc Cực ngày càng được tích hợp vào cấu trúc rắn đe và cạnh tranh quyền lực giữa các cường quốc. Các văn kiện chính thức về Bắc Cực, đặc biệt là Chiến lược Bắc Cực năm 2024 của Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ, cho thấy Washington ưu tiên củng cố năng lực quân sự, bảo đảm tự do hoạt động và tăng cường phối hợp với đồng minh trong môi trường an ninh phức tạp [3]. Tuy nhiên, cách tiếp cận của chính quyền Trump 2.0 đồng thời mang dấu ấn thực dụng, nhấn mạnh lợi ích quốc gia trực tiếp và yêu cầu chia sẻ gánh nặng trong quan hệ liên minh [4]. Điều này tạo ra sự đan xen giữa xu hướng tăng cường sức mạnh cứng và nhu cầu duy trì cấu trúc hợp tác khu vực.

Triển vọng đến hết nhiệm kỳ Trump 2.0 cho thấy Bắc Cực khó có thể trở lại trạng thái “ngoại vi chiến lược” như giai đoạn sau Chiến tranh lạnh, mà ngày càng giữ vai trò quan trọng trong tính toán địa - chiến lược của Hoa Kỳ. Mức độ ưu tiên cụ thể sẽ phụ thuộc vào diễn biến cạnh tranh nước lớn và cách Washington phân bổ nguồn lực giữa các khu vực trọng điểm khác. Dù theo kịch bản nào, xu hướng chung vẫn là gia tăng hiện diện, củng cố năng lực rắn đe và gắn chặt hơn Chiến lược Bắc Cực với đại chiến lược toàn cầu. Sự điều chỉnh này không chỉ tác động đến cân cân quyền lực tại khu vực mà còn ảnh hưởng tới cấu trúc an ninh rộng hơn ở Bắc Đại Tây Dương và không gian liên kết Âu - Mỹ. Trong bối cảnh đó, nghiên cứu Chiến lược Bắc Cực của Hoa Kỳ dưới thời chính quyền Trump 2.0 góp phần làm rõ cách thức một cường quốc tái cấu trúc ưu tiên chiến lược trong môi trường quốc tế đang chuyển dịch mạnh mẽ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Q. Duong, “Competition for influence in the Arctic: The race heating up the frozen land”, *hanoimoi.vn*, September 20, 2025. [Online]. Available: <https://hanoimoi.vn/canh-tranh-anh-huong-tai-bac-cuc-cuoc-dua-lam-nong-vung-dat-bang-gia-716693.html> [Accessed Novemver 5, 2025].
- [2] L. Jakes, “NATO Is Expected to Step Up Arctic Security. Here’s Why”, *www.nytimes.com*, February 11, 2026. [Online]. Available: <https://www.nytimes.com/2026/02/11/world/europe/nato-arctic-russia-military.html> [Accessed February 21, 2026].
- [3] U.S. Department of Defense, “2024 Arctic Strategy”, *media.defense.gov*, June 21, 2024. [Online]. Available: <https://media.defense.gov/2024/Jul/22/2003507411/-1/-1/0/dod-arctic-strategy-2024.pdf> [Accessed February 21, 2026].
- [4] M. Paul, “In Times of Trump 2.0: Turning Point in the Arctic”, *gids-hamburg.de*, June 6, 2025. [Online]. Available: https://gids-hamburg.de/wp-content/uploads/2025/06/GIDS_Insights1_Re-Learning-War.pdf [Accessed November 5, 2025].
- [5] N. V. Lam, “The strategies of major powers in the Arctic region and some current challenges”, *www.tapchicongsan.org.vn*, December 4, 2020. [Online]. Available: <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/the-gioi-van-de-su-kien/-/2018/820496/chien-luoc-cua-cac-nuoc-lon-tai-khu-vuc-bac-cuc-va-mot-so-van-de-dat-ra-hien-nay.aspx> [Accessed November 5, 2025].
- [6] E. Klimenko, “Russia’s new Arctic policy document signals continuity rather than change”, *www.sipri.org*, April 6, 2020. [Online]. Available: <https://www.sipri.org/commentary/essay/2020/russias-new-arctic-policy-document-signals-continuity-rather-change> [Accessed November 5, 2025].
- [7] The White House, “National Strategy for the Arctic Region”, *obamawhitehouse.archives.gov*, May 10, 2013. [Online]. Available: https://obamawhitehouse.archives.gov/sites/default/files/docs/nat_arctic_strategy.pdf [Accessed November 5, 2025].
- [8] T. Son, “The Arctic: A new strategic competition space among major powers”, *www.qnd.vn*, February 01, 2026. [Online].

- Available: <https://www.qdnd.vn/quan-su-the-gioi/tin-tuc/bac-cuc-khong-gian-canh-tranh-chien-luoc-moi-giua-cac-cuong-quoc-1024167> [Accessed February 21, 2026].
- [9] U.S. Department of Defense, “Report to Congress: Department of Defense Arctic Strategy”, *media.defense.gov*, June 2019. [Online]. Available: <https://media.defense.gov/2019/Jun/06/2002141657/-1/-1/1/2019-dod-arctic-strategy.pdf> [Accessed December 10, 2025].
- [10] V. N. Konyshv and A. A. Sergunin, “On the New US Military Strategy in the Arctic”, *doaj.org*, December 2024. [Online]. Available: <https://doaj.org/article/70a6467dc15b4630b7325dbaaf6b09bc> [Accessed December 10, 2025].
- [11] C. Thuan, “The U.S. and Europe turning the Arctic into a hotspot confronting Russia and China?”, *baotintuc.vn*, February 15, 2026. [Online]. Available: <https://baotintuc.vn/the-gioi/my-va-chau-au-bien-bac-cuc-thanh-diem-nong-doi-dau-nga-va-trung-quoc-20260215153317756.htm> [Accessed February 21, 2026].
- [12] L. Jakes, “NATO Is Expected to Step Up Arctic Security. Here’s Why”, *www.nytimes.co*, February 11, 2026. [Online]. Available: <https://www.nytimes.com/2026/02/11/world/europe/nato-arctic-russia-military.html> [Accessed February 21, 2026].
- [13] S. L. C. Koh, “China’s strategic interest in the Arctic goes beyond economics”, *www.defensenews.com*, May 12, 2020. [Online]. Available: <https://www.defensenews.com/opinion/commentary/2020/05/11/chinas-strategic-interest-in-the-arctic-goes-beyond-economics/> [Accessed December 10, 2025].
- [14] The Arctic Institute, “China”, *www.thearcticinstitute.org*, August 1, 2022. [Online]. Available: <https://www.thearcticinstitute.org/country-backgrounders/china/> [Accessed December 10, 2025].
- [15] N. Hang, “U.S. Arctic strategy in the great competition with Russia and China”, *nghiencuuchienluoc.org*, November 15, 2024. [Online]. Available: <https://nghiencuuchienluoc.org/chien-luoc-bac-cuc-cua-my-trong-cuoc-dua-lon-voi-nga-va-trung-quoc/> [Accessed November 5, 2025].
- [16] K. Pechko, “Rising Tensions and Shifting Strategies: The Evolving Dynamics of US Grand Strategy in the Arctic”, *thearcticinstitute.org*, January 7, 2025. [Online]. Available: <https://www.thearcticinstitute.org/rising-tensions-shifting-strategies-evolving-dynamics-us-grand-strategy-arctic/> [Accessed February 21, 2026].
- [17] K. Bui, “Arctic Strategy and the Military Capabilities of Major Powers”, *giaoducthoidai.vn*, March 9, 2025. [Online]. Available: <https://giaoducthoidai.vn/chien-luoc-bac-cuc-va-kha-nang-quan-su-cua-cac-cuong-quoc-post722265.html> [Accessed December 10, 2025].
- [18] L. Ugeda and K. Sanches, “Arctic Doctrine, Challenges and Perspectives of American Territorial Expansionism Under Trump’s Second Administration (2025-2029)”, *mercator.ufc.br*, June 21, 2025. [Online]. Available: <http://www.mercator.ufc.br/mercator/article/view/3788> [Accessed February 21, 2026].
- [19] D. Francis, “The Arctic Is American”, *www.the-american-interest.com*, September 19, 2019. [Online]. Available: <https://www.the-american-interest.com/2019/09/19/the-arctic-is-american/> [Accessed November 5, 2025].
- [20] U.S. Department of Defense, “Department of War: 2026 National Defense Strategy”, *media.defense.gov*, January 2026. [Online]. Available: <https://media.defense.gov/2026/Jan/23/2003864773/-1/-1/0/2026-NATIONAL-DEFENSE-STRATEGY.PDF> [Accessed February 21, 2026].
- [21] D. Laje, “2024 Arctic Strategy: Military Capabilities, Alliances and Geopolitical Challenges”, *www.afcea.org*, July 22, 2024. [Online]. Available: <https://www.afcea.org/signal-media/2024-arctic-strategy-military-capabilities-alliances-and-geopolitical-challenges> [Accessed November 5, 2025].
- [22] P. Devyatkin, “Restraint and Diplomacy in Arctic Policy: Cooperation Amid U.S.-Russia-China Tensions”, *quincyinst.org*, January 27, 2026. [Online]. Available: <https://quincyinst.org/research/restraint-and-diplomacy-in-arctic-policy-cooperation-amid-u-s-russia-china-tensions/> [Accessed February 17, 2026].